ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HÀ BẮC	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số:371 /KH-UBND	*Hà Bắc, ngày 17 tháng 8 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới Giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã Hà Bắc

Thực hiện Nghị quyết số 28/NQ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030; Công văn số 1116/LĐTBXH-BĐG ngày 20/6/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021- 2030; Công văn số 2855/BNV-CTTN&BĐG ngày 27/3/2026 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn triển khai công tác bình đẳng giới năm 2026; Kế hoạch số 170/KH-UBND ngày 7/5/2026 của UBND thành phố về triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn thành phố.

Ủy ban nhân dân xã Hà Bắc ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã Hà Bắc, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục thu hẹp khoảng cách giới, tạo điều kiện, cơ hội để phụ nữ và nam giới tham gia, thụ hưởng bình đẳng trong các lĩnh vực của đời sống xã hội, góp phần vào sự phát triển bền vững của xã.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Mục tiêu 1: Trong lĩnh vực chính trị

Chỉ tiêu: Phấn đấu đến năm 2030 đạt 75% các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã có lãnh đạo chủ chốt là nữ.

b) Mục tiêu 2: Trong lĩnh vực kinh tế, lao động

- *Chỉ tiêu 1:* Tăng tỷ lệ lao động nữ làm công hưởng lương đạt 60% vào năm 2030.

- *Chỉ tiêu 2:* Giảm tỷ trọng lao động nữ làm việc trong khu vực nông nghiệp trong tổng số lao động nữ có việc làm xuống dưới 25% vào năm 2030.

- *Chỉ tiêu 3:* Tỷ lệ nữ giám đốc/chủ doanh nghiệp, hợp tác xã đạt ít nhất 30% vào năm 2030.

c) Mục tiêu 3: Trong đời sống gia đình và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới

- *Chỉ tiêu 1:* Giảm số giờ trung bình làm công việc nội trợ và chăm sóc trong gia đình không được trả công của phụ nữ còn 1,4 lần vào năm 2030 so với nam giới.

- *Chỉ tiêu 2:* Đến năm 2030 đạt 90% người bị bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới được phát hiện được tiếp cận ít nhất một trong các dịch vụ hỗ trợ cơ bản; đến năm 2030 đạt 70% người gây bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới được phát hiện ở mức chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự được tư vấn, tham vấn.

- *Chỉ tiêu 3:* Từ năm 2026 trở đi, 100% số nạn nhân bị mua bán trở về được phát hiện có nhu cầu hỗ trợ được hưởng các dịch vụ hỗ trợ và tái hòa nhập cộng đồng.

d) Mục tiêu 4: Trong lĩnh vực y tế

- *Chỉ tiêu 1:* Tỷ số giới tính khi sinh ở mức 109 bé trai/100 bé gái sinh ra sống vào năm 2030.

- *Chỉ tiêu 2:* Tỷ lệ tử vong bà mẹ liên quan đến thai sản giảm còn 30/100.000 trẻ sinh sống vào năm 2030.

- *Chỉ tiêu 3:* Tỷ suất sinh ở vị thành niên giảm từ 55 ca sinh/1.000 phụ nữ xuống 50 ca sinh/1.000 vào năm 2030.

đ) Mục tiêu 5: Trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo

- *Chỉ tiêu 1:* Nội dung về giới, bình đẳng giới được đưa vào chương trình giảng dạy trong hệ thống giáo dục quốc dân.

- *Chỉ tiêu 2:* Tỷ lệ trẻ em trai và trẻ em gái hoàn thành giáo dục tiểu học đạt khoảng 100% vào năm 2030; tỷ lệ hoàn thành cấp trung học cơ sở đạt khoảng 100% vào năm 2030.

- *Chỉ tiêu 3:* Tỷ lệ nữ học viên, học sinh, sinh viên được tuyển mới thuộc hệ thống giáo dục nghề nghiệp đạt 50% vào năm 2030.

- *Chỉ tiêu 4:* Tỷ lệ nữ thạc sĩ trong tổng số người có trình độ thạc sĩ đạt 35% vào năm 2025 trở đi. Tỷ lệ nữ tiến sĩ trong tổng số người có trình độ tiến sĩ đạt từ 20% vào năm 2030.

e) Mục tiêu 6: Trong lĩnh vực thông tin, truyền thông

- *Chỉ tiêu 1:* Phấn đấu 80% vào năm 2030 người dân được tiếp cận kiến thức cơ bản về bình đẳng giới.

- *Chỉ tiêu 2:* Từ năm 2026 trở đi 100% tổ chức Đảng, chính quyền, các cơ quan ban, ngành, đoàn thể được phổ biến, cập nhật thông tin về bình đẳng giới và cam kết thực hiện bình đẳng giới.

- *Chỉ tiêu 3:* Từ năm 2026 trở đi 100% phấn đấu mỗi quý có ít nhất 04 tin, bài về bình đẳng giới trên hệ thống thông tin cơ sở.

- *Chỉ tiêu 4:* Duy trì việc thực hiện chuyên mục, chuyên đề nâng cao nhận thức về bình đẳng giới hằng tháng.

(Phụ lục phân công thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu kèm theo)

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ

a) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, nêu cao trách nhiệm người đứng đầu trong hệ thống chính trị trong việc bảo đảm tỷ lệ nữ tham gia lãnh đạo, quản lý và thực hiện các biện pháp nâng cao nhận thức về bình đẳng giới.

b) Rà soát và đề xuất chính sách, pháp luật bảo đảm các nguyên tắc bình đẳng giới trên các lĩnh vực có liên quan. Thực hiện lồng ghép các nội dung bình đẳng giới trong xây dựng chính sách, pháp luật và các chương trình, chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

c) Xây dựng và triển khai các hoạt động trong kế hoạch nhằm thúc đẩy công tác bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới: Truyền thông nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về bình đẳng giới, đưa nội dung về bình đẳng giới vào hệ thống bài giảng chính thức trong các cấp học; phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới; nâng cao năng lực về bình đẳng giới cho cán bộ làm công tác pháp chế, tăng cường lồng ghép giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, tăng cường sự tham gia bình đẳng của phụ nữ vào các vị trí lãnh đạo và quản lý.

d) Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao nhận thức cho các tầng lớp nhân dân về bình đẳng giới. Hằng năm, tổ chức triển khai Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới từ ngày 15/11 đến ngày 15/12.

đ) Tăng cường năng lực bộ máy quản lý nhà nước về bình đẳng giới các cấp; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra liên ngành việc thực hiện pháp luật về bình đẳng giới, phối hợp xây dựng Cơ sở dữ liệu thống kê về giới của xã.

e) Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tài chính ngân sách địa phương, cấp trên hỗ trợ và nguồn vốn huy động *(nếu có)*, chủ động đề xuất ngành chức năng hỗ trợ kỹ thuật, nghiệp vụ, tài chính, chuyên môn để triển khai thực hiện lĩnh vực bình đẳng giới tại địa phương.

2. Giải pháp thực hiện

a) Nhóm giải pháp thực hiện mục tiêu 1

- Các cơ quan, đơn vị thường xuyên rà soát, bổ sung quy hoạch, tạo nguồn cán bộ nữ nhằm bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý đảm bảo tỷ lệ theo quy định, bố trí công chức chuyên trách hoặc kiêm nhiệm công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ.

- Hằng năm xây dựng kế hoạch tham gia đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng cho nữ lãnh đạo, quản lý đương nhiệm và trong diện quy hoạch theo lộ trình, thực hiện việc lồng ghép kiến thức về giới và thực hiện bình đẳng giới trong công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức.

b) Nhóm giải pháp thực hiện mục tiêu 2

- Phối hợp đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người lao động. Phối hợp xây dựng cơ sở dữ liệu về thị trường lao động và đào tạo nghề có tách biệt theo giới *(trong đó có đối tượng là lao động nữ).*

- Phối hợp tuyên truyền, thực hiện các chính sách thu hút đầu tư, khuyến khích phát triển ngành nghề thu hút nhiều lao động, tạo việc làm, xuất khẩu lao động *(ưu tiên ngành nghề tuyển dụng nhiều lao động nữ),* nâng cao chất lượng tuyên truyền thông tin về hoạt động tuyển dụng của doanh nghiệp về việc làm, giới thiệu việc làm, thông tin thị trường lao động, giới thiệu, kết nối giữa doanh nghiệp với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và người lao động trong việc tuyển dụng lao động đảm bảo nguyên tắc bình đẳng giới.

- Mở rộng đối tượng tham gia các loại hình bảo hiểm xã hội, thực hiện các biện pháp nhằm đáp ứng nhu cầu của nữ giới và nam giới tham gia bảo hiểm tự nguyện và bảo hiểm thất nghiệp.

- Bảo đảm các điều kiện để phụ nữ được tiếp cận đầy đủ và bình đẳng với các nguồn lực kinh tế *(như các nguồn vốn tín dụng, thông tin thị trường, thông tin về luật pháp, chính sách),* bình đẳng về cơ hội tham gia sản xuất kinh doanh. Cụ thể hóa, triển khai các chính sách về tăng cường sự tham gia của phụ nữ đối với phát triển kinh tế - xã hội. Tăng cường kêu gọi các dự án kinh tế hỗ trợ cho các đối tượng phụ nữ khó khăn, phát triển các mô hình kinh tế trong chuyển đổi cơ cấu kinh tế nông nghiệp và triển khai các biện pháp cần thiết để khắc phục tình trạng thiếu việc làm của phụ nữ ở nông thôn.

- Tham mưu đề xuất và triển khai thực hiện các chính sách thu hút đầu tư, khuyến khích phát triển ngành nghề thu hút nhiều lao động, tạo việc làm, xuất khẩu lao động *(ưu tiên ngành nghề tuyển dụng nhiều lao động nữ).* Thống kê dữ liệu thị trường lao động, đào tạo nghề có tách biệt giới.

- Nghiên cứu tình hình lao động nữ trong chuyển đổi cơ cấu kinh tế nông nghiệp, xây dựng các mô hình sản xuất nông nghiệp phù hợp cho lao động nữ, hỗ trợ đào tạo nghề lao động nông thôn.

- Hỗ trợ và tạo điều kiện để cán bộ nữ phát huy vai trò của mình trong các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng, được tiếp cận khoa học kỹ thuật mới và công nghệ hiện đại phục vụ sản xuất thông qua việc thực hiện các chương trình, dự án nâng cao năng lực từ các nguồn lực.

- Tăng cường tham gia các lớp đào tạo kỹ năng quản trị doanh nghiệp cho phụ nữ có nhu cầu thành lập doanh nghiệp, nâng cao kỹ năng, cách thức quản lý, kinh doanh, phát triển các ngành nghề tiểu thủ - công nghiệp, chế biến nông sản, sản xuất hàng tiêu dùng cũng như phát triển các dịch vụ phục vụ sản xuất và đời sống dân cư ở nông thôn, hỗ trợ phụ nữ khởi sự doanh nghiệp.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám xát việc thực hiện các chính sách đối với lao động nữ nhằm bảo đảm tính hiệu quả, công bằng trong chính sách đào tạo nghề, bảo hiểm xã hội, bảo hộ lao động và chế độ nghỉ hưu.

c) Nhóm giải pháp thực hiện mục tiêu 3

- Tổ chức các hoạt động truyền thông thường xuyên nhằm tạo sự thay đổi nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về bình đẳng giới trong nhân dân, chú trọng sự tham gia của những người có uy tín trong cộng đồng về phòng ngừa bạo lực gia đình và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

- Hằng năm tổ chức phát động Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới từ ngày 15/11 - 15/12 phù hợp với tình hình thực tế địa phương, đơn vị, doanh nghiệp.

- Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ, phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới: tham gia tập huấn lớp đào tạo kỹ năng truyền thông, tư vấn tâm lý, trợ giúp pháp lý, kết nối dịch vụ và kỹ năng làm việc với người có hành vi gây bạo lực giới.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới. Thiết lập các đường dây nóng hỗ trợ bảo vệ nạn nhân bị bạo lực trên cơ sở giới.

- Duy trì nhân rộng và nâng cao hiệu quả hoạt động các mô hình, cơ sở cung cấp dịch vụ phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới tại địa phương.

d) Nhóm giải pháp thực hiện mục tiêu 4

- Bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ y bác sỹ. Tăng cường chất lượng dịch vụ y tế và hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật cho tuyến dưới về lĩnh vực chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em - kế hoạch hóa gia đình.

- Kiểm soát chặt chẽ, xử lý nghiêm các cơ sở y tế tư nhân, phòng khám, siêu âm chẩn đoán thai nhi vì mục đích lựa chọn giới tính, tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân nhằm xóa bỏ tư tưởng định kiến giới, phân biệt đối xử giới nhằm giảm thiểu các hệ lụy xã hội do mất cân bằng giới tính, khuyến khích

các cơ sở khám chữa bệnh về việc tiếp nhận, chăm sóc y tế đối với người bệnh là nạn nhân bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới.

- Vận động phụ nữ mang thai chủ động đến cơ sở y tế khám, theo dõi sức khỏe, tiêm vắc xin phòng ngừa dịch bệnh cho thai nhi và đến sinh tại cơ sở y tế.

- Tuyên truyền vận động nam giới tham gia vào việc thực hiện các biện pháp kế hoạch hóa gia đình, mở rộng các hoạt động truyền thông về sức khỏe sinh sản, tình dục, tránh thai an toàn đối với người chưa thành niên và các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ; cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản - kế hoạch hóa gia đình linh hoạt, dễ tiếp cận.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát điều kiện lao động, an toàn vệ sinh lao động trong các doanh nghiệp. Gắn trách nhiệm của người sử dụng lao động trong việc tổ chức khám sức khoẻ định kỳ và cải thiện điều kiện làm việc cho lao động nữ.

đ) Nhóm giải pháp thực hiện mục tiêu 5

- Rà soát tình hình học sinh các bậc tiểu học và Trung học cơ sở, chú trọng công tác tuyên truyền, vận động trẻ em tham gia duy trì sĩ số và chất lượng học tập.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng dạy học, ngày ăn, công trình vệ sinh, cấp nước cho các cơ sở giáo dục để đảm bảo huy động tối đa trẻ em đi học, duy trì sĩ số, nâng cao chất lượng học tập.

- Khuyến khích tạo điều kiện cho cán bộ nữ tham gia các chương trình đào tạo sau đại học, trình độ lý luận chính trị. Đưa nội dung về giới vào chương trình bồi dưỡng quản lý Nhà nước, đào tạo lý luận chính trị nhằm nâng cao nhận thức cho đội ngũ công chức, viên chức và lãnh đạo quản lý, lồng ghép nội dung về giới vào các bài giảng trong các trường học trung học cơ sở và tiểu học.

- Khảo sát lực lượng lao động nữ nông thôn, xác định nhu cầu, xây dựng kế hoạch đào tạo ngành nghề, mô hình sản xuất phù hợp với lao động nữ.

e) Nhóm giải pháp thực hiện mục tiêu 6

Tăng cường công tác truyền thông về bình đẳng giới trên các phương tiện thông tin đại chúng với các hình thức đa dạng, phong phú, linh hoạt, phù hợp với từng nhóm đối tượng. Cập nhật các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ để tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức về giới, bình đẳng giới, phòng chống bạo lực trên cơ sở giới góp phần xóa bỏ các quan niệm, tư tưởng lạc hậu, định kiến giới.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán ngân sách hằng năm của các ban ngành, hội đoàn thể, cơ quan, đơn vị, các chương trình, đề án liên quan theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

2. Tài trợ và huy động từ xã hội, cộng đồng.

3. Các nguồn hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đơn vị liên quan: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và nhiệm vụ được giao tại Phụ lục *(kèm theo),* chủ động phối hợp triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung, giải pháp nhằm đạt các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra tại Kế hoạch.

2. Phòng Văn hóa – Xã hội

- Rà soát các chính sách, quy định của của trung ương, thành phố để hướng dẫn hoặc đề xuất tổ chức thực hiện quy định về quy hoạch, tạo nguồn cán bộ nữ, tỷ lệ nữ để bổ nhiệm các chức danh trong các cơ quan Nhà nước, rà soát, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn và tổ chức thực hiện quy định về tuổi bổ nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của xã.

- Hằng năm, xây dựng kế hoạch đưa đi đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng cho nữ lãnh đạo, quản lý đương nhiệm và trong diện quy hoạch theo lộ trình, thực hiện việc lồng ghép kiến thức về giới và thực hiện bình đẳng giới trong đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức.

- Chủ trì, phối hợp với các ban, ngành liên quan:

+ Hằng năm, xây dựng Kế hoạch cụ thể và tổ chức triển khai thực hiện trên phạm vi toàn xã nhằm đảm bảo hoàn thành mục tiêu, chỉ tiêu đề ra.

+ Tổ chức phân loại thống kê áp dụng cho các ngành, lĩnh vực có tách biệt giới, trong đó có nội dung liên quan đến chỉ số giới, việc làm, tiền lương, lao động thất nghiệp, lao động vùng nông thôn, cơ cấu lao động theo ngành nghề… báo cáo cấp thẩm quyền phục vụ công tác nghiên cứu, đánh giá, hoạch định chính sách, xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

+ Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch này gắn với hoạt động kiểm tra của Ban vì sự tiến bộ của Phụ nữ xã về công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

- Theo dõi, đôn đốc các đơn vị triển khai thực hiện, định kỳ tổng hợp, tham mưu UBND xã báo cáo kết quả thực hiện về Sở Nội vụ theo quy định, đồng thời tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá thực hiện Chương trình theo hướng dẫn của cấp trên. Tuyên truyền, vận động gia đình và cộng đồng xây dựng mối quan hệ hôn nhân, gia đình bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc, phòng chống bạo lực

gia đình gắn với phong trào xây dựng gia đình văn hóa, xây dựng nông thôn mới. Thực hiện bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình.

- Tăng cường công tác quản lý các sản phẩm văn hóa, hoạt động vui chơi giải trí đảm bảo bình đẳng giới, cung cấp kiến thức nhằm nâng cao vai trò của các thành viên trong gia đình trong việc thực hiện bình đẳng giới. Tăng cường kiểm tra xử lý vi phạm đối với các sản phẩm quảng cáo có nội dung định kiến giới.

- Chỉ đạo các cơ quan tuyên truyền, truyền thông đẩy mạnh và đổi mới các hoạt động truyền thông, giáo dục về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bình đẳng giới, tăng thời lượng phát sóng, số lượng bài viết và nâng cao chất lượng tuyên truyền về bình đẳng giới trong các chương trình, chuyên trang, chuyên mục; tăng cường công tác kiểm tra các hoạt động thông tin, báo chí, xuất bản, thông tin trên Internet về bình đẳng giới và liên quan đến bình đẳng giới.

Tích cực tuyên truyền, phổ biến, giáo dục người dân thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bình đẳng giới. Triển khai có hiệu quả các chương trình, đề án có liên quan nhằm giảm thiểu tình trạng tảo hôn.

3. Phòng Kinh tế

Trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về bình đẳng giới vào Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, hằng năm của xã để thực hiện, đồng thời, tham mưu cấp có thẩm quyền phân bổ nguồn lực để thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

4. Văn phòng HĐND&UBND xã

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có liên quan thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan, tham gia tập huấn nâng cao năng lực về bình đẳng giới cho đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng pháp luật, cán bộ làm công tác pháp chế để tăng cường lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

- Thực hiện phân loại thống kê áp dụng cho các ngành, lĩnh vực có tách biệt giới, trong đó có nội dung liên quan đến chỉ số giới, việc làm, tiền lương, lao động thất nghiệp, lao động vùng nông thôn, cơ cấu lao động theo ngành nghề… nhằm phục vụ công tác nghiên cứu, đánh giá, xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn toàn xã, cung cấp thông tin, dữ liệu liên quan đến phát triển giới cho các cơ quan quản lý và các đơn vị có liên quan.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng kinh tế, các ban ngành, đơn vị liên quan thu thập, tổng hợp, công bố thông tin thống kê phát triển giới cấp xã, xây dựng cơ sở dữ liệu thống kê về giới của địa phương, tích cực tham mưu, hướng dẫn, tăng cường công tác phối hợp với các cơ quan thống kê thực hiện lập và quản lý các số liệu tách biệt giới của các ban, ngành, đơn vị. Thu thập và phối hợp báo cáo số liệu liên quan tới thực hiện chỉ tiêu, mục tiêu trong Kế hoạch.

5. Trạm Y tế xã

Lồng ghép bình đẳng giới trong xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, dự án, đề án và kế hoạch hoạt động của ngành, thực hiện đề án kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh giai đoạn 2026 - 2030, chủ động phối hợp với các ngành liên quan trong việc quản lý, giám sát chặt chẽ nhằm khắc phục tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh, nạo phá thai, tỷ lệ tử vong của người mẹ liên quan đến thai sản, tỷ suất sinh ở vị thành niên. Nâng cao nhận thức của người dân về sức khỏe sinh sản - kế hoạch hóa gia đình.

6. Các trường học trên địa bàn xã

Chủ trì và phối hợp với các ban, ngành, đơn vị xây dựng và triển khai kế hoạch phát triển giáo dục giai đoạn 2026 - 2030, đưa nội dung giáo dục về giới, bình đẳng giới, giới tính, sức khỏe sinh sản vào truyền thông, giảng dạy tại các cấp học phù hợp điều kiện thực tiễn, tích cực chỉ đạo triển khai việc rà soát, đánh giá thực trạng và nhu cầu đến trường của trẻ em trai và trẻ em gái, định kỳ hằng năm, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho giáo viên về giới, giới tính, bình đẳng giới, lồng ghép các vấn đề bình đẳng giới vào quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành.

7. Công an xã

Chủ trì, phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể và chính quyền địa phương trong công tác phòng ngừa, điều tra, xử lý tội phạm liên quan đến bạo lực gia đình, bạo lực giới, phân biệt giới, quấy rối, xâm hại phụ nữ, trẻ em, mua bán người, triển khai Chương trình phòng, chống mua bán người giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã .

8. Trung tâm Dịch vụ Sự nghiệp công

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến nội dung Chiến lược và Kế hoạch này. Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục và thường xuyên đưa tin, bài tuyên truyền, phổ biến các chính sách pháp luật về bình đẳng giới. Nêu gương những tập thể, cá nhân điển hình trong hoạt động bình đẳng giới, đồng thời phê phán các hành vi đối xử, phân biệt giới, bất bình đẳng giới.

9. Các ban, ngành, cơ quan, thành viên Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ xã

Theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung Kế hoạch. Đồng thời, tăng cường công tác truyền thông về bình đẳng giới cho cán bộ, công chức và người lao động thuộc đơn vị quản lý.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các Hội, Đoàn thể

Theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp với các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu Kế hoạch, phân tích dữ liệu về giới trong hệ thống cơ sở dữ liệu về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ thuộc trách nhiệm của đơn vị. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về bình đẳng giới trong Nhân dân. Tổ chức giám sát việc thực hiện Kế hoạch, chính sách, pháp luật về bình đẳng giới và việc thực hiện chế độ chính sách đối với lao động nữ theo quy định.

- Đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ xã: Tiếp tục triển khai và nhân rộng mô hình Địa chỉ tin cậy - Nhà tạm lánh cộng đồng, tổ chức các hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho hội viên về phòng, chống bạo lực gia đình và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới, tham gia hỗ trợ, tham vấn phụ nữ, trẻ em là nạn nhân của các vụ việc bạo lực, xâm hại.

Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện theo quy định, thực hiện nghiêm chế độ báo cáo định kỳ và tổ chức sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện Chương trình tại địa phương theo quy định.

Căn cứ nội dung Kế hoạch, yêu cầu các ban, ngành, cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện. Định kỳ 6 tháng *(trước ngày 10 tháng 6)*, hằng năm *(trước ngày 10 tháng 12)* và đột xuất *(khi có yêu cầu)* báo cáo kết quả thực hiện về Phòng Văn hóa - Xã hội để theo dõi, tổng hợp tham mưu Ủy ban nhân dân xã báo cáo cấp thẩm quyền theo quy định. Quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các đơn vị phản ánh về Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân xã xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.

Nơi nhận:
- Sở Nội vụ (b/c);
- TT Đảng ủy (b/c);
- TT HĐND xã (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã ;
- UB MTTQ VN và các Hội, Đoàn thể xã ;
- Công an xã ;
- Các ban, ngành liên quan;
- Trạm y tế xã ;
- Các trường học trên địa bàn xã ;
- Thành viên Ban VSTBCPN xã ;
- TT Dịch vụ Sự nghiệp công xã ;
- VP HĐND&UBND xã ;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lưu Thị Hương Hà

Phụ lục

PHÂN CÔNG THEO DÕI, CHỦ TRÌ THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 8 năm 2026 của UBND xã Hà Bắc)

TT	Mục tiêu/chỉ tiêu	Mục tiêu, chỉ tiêu thực hiện giai đoạn 2026-2030	Đơn vị chủ trì thực hiện
1	**Mục tiêu 1: Trong lĩnh vực chính trị**		
	Chỉ tiêu: Các cơ quan quản lý nhà nước, chính quyền địa phương có lãnh đạo chủ chốt là nữ	75%	Phòng VHXH, phối hợp với các đơn vị liên quan.
2	**Mục tiêu 2: Trong lĩnh vực kinh tế, lao động**		
2.1	**- Chỉ tiêu 1:** Tăng tỷ lệ lao động nữ làm công hưởng lương so với tổng số lao động nữ.	60%	Phòng VHXH, phối hợp VP HĐND & UBND xã, cán bộ thống kê.
2.2	**- Chỉ tiêu 2:** Giảm tỷ trọng lao động nữ làm việc trong khu vực nông nghiệp trong tổng số lao động nữ có việc làm	Dưới 25%	
2.3	**- Chỉ tiêu 3:** Tỷ lệ nữ giám đốc/chủ doanh nghiệp, hợp tác xã	30%	Phòng Kinh tế
3	**Mục tiêu 3: Trong đời sống gia đình và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới**		
3.1	**- Chỉ tiêu 1:** Giảm số giờ trung bình làm công việc nội trợ và chăm sóc trong gia đình không được trả công của phụ nữ so với nam giới	1,4 lần	Phòng VHXH, phối hợp với cán bộ thống kê và các đơn vị liên quan
3.2	**- Chỉ tiêu 2:** Người bị bạo lực gia đình được phát hiện được tiếp cận ít nhất một lần trong các dịch vụ hỗ trợ cơ bản	90%	Phòng VHXH chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan
	- Người gây bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới được phát hiện ở mức chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự được tư vấn, tham vấn	70%	
3.3	**- Chỉ tiêu 3:** Số nạn nhân bị mua bán trở về được phát hiện có nhu cầu hỗ trợ được hưởng các dịch vụ hỗ trợ và tái hòa nhập cộng đồng	100%	Trạm y tế, phối hợp với Công an xã và các đơn vị liên quan

4	**Mục tiêu 4: Trong lĩnh vực y tế**		
4.1	**- Chỉ tiêu 1:** Tỷ số giới tính khi sinh ở mức dưới 109 bé trai/100 bé gái sinh ra sống vào năm 2030	109 bé trai/100 bé gái	Trạm Y tế chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan
4.2	**- Chỉ tiêu 2:** Tỷ lệ tử vong bà mẹ liên quan đến thai sản giảm còn 30/100.000 trẻ sinh sống vào năm 2030	30/100.000 trẻ	
4.3	**- Chỉ tiêu 3:** Tỷ suất sinh ở vị thành niên giảm từ 55 ca sinh/1.000 phụ nữ xuống 50 ca sinh/1.000 vào năm 2030	50 ca sinh/1.000	
5	**Mục tiêu 5: Trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo**		
5.1	**- Chỉ tiêu 1:** Nội dung về giới, bình đẳng giới được đưa vào chương trình giảng dạy trong hệ thống giáo dục quốc dân	100%	Các trường học trên địa bàn phối hợp Phòng VHXH, Phòng kinh tế và các đơn vị liên quan
5.2	**- Chỉ tiêu 2:** Tỷ lệ trẻ em trai và trẻ em gái hoàn thành giáo dục tiểu học, tỷ lệ hoàn thành cấp trung học cơ sở vào năm 2030.	100%	
5.3	**- Chỉ tiêu 3:** Tỷ lệ nữ học sinh, sinh viên được tuyển mới thuộc hệ thống giáo dục nghề nghiệp	50%	
5.4	**- Chỉ tiêu 4:** Tỷ lệ nữ thạc sĩ trong tổng số người có trình độ thạc sĩ	35%	
	- Tỷ lệ nữ tiến sĩ trong tổng số người có trình độ tiến sĩ	20%	
6	**Mục tiêu 6: Trong lĩnh vực thông tin, truyền thông**		
6.1	**- Chỉ tiêu 1:** Người dân được tiếp cận kiến thức cơ bản về bình đẳng giới	80%	Phòng VHXH, phối hợp với các đơn vị liên quan
6.2	**- Chỉ tiêu 2:** Các tổ chức Đảng, chính quyền, cơ quan hành chính, ban, ngành, đoàn thể các cấp được phổ biến, cập nhật thông tin về bình đẳng giới và cam kết thực hiện bình đẳng giới	100%	
6.3	**- Chỉ tiêu 3:** Từ năm 2026 trở đi 100% phấn đấu mỗi quý có ít nhất 04 tin, bài về bình đẳng giới trên hệ thống thông tin cơ sở	04 tin/quý	Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công, phối hợp Phòng VHXH
6.4	**- Chỉ tiêu 4:** Duy trì chuyên mục, chuyên đề nâng cao nhận thức về bình đẳng giới hằng tháng trên hệ thống truyền thanh tại xã , trang thông tin điện tử xã .	100%	